

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở cho học sinh trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ năm học 2023-2024

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo trực thuộc UBND quận Gò Vấp;

Căn cứ Quy chế xét công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở ban hành theo Quyết định 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Văn bản số 1864/SGDDĐT-KTKĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở năm học 2023-2024;

Theo tờ trình số 125/TTr-HVN ngày 17 tháng 5 năm 2024 đề nghị công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở hệ chính quy của Chủ tịch Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở thuộc trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở hệ chính quy cho học sinh trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ như sau:

Tổng số học sinh được công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở: 489/489, tỉ lệ 100%.

Trong đó xếp loại:	Giỏi:	227/489	tỉ lệ: 46,42%
	Khá:	181/489	tỉ lệ: 37,01%
	Trung bình:	81/489	tỉ lệ: 16,56%

Điều 2. Chủ tịch Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ chịu trách nhiệm thông báo đến học sinh, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở tạm thời và lưu trữ danh sách học sinh được công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở kèm theo Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, PT.



TRƯỞNG PHÒNG

Trịnh Vĩnh Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG THCS HUỖNH VĂN NGHỆ

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2024**

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM 2024

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
1	9/1	Ngô Duy An	26/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.4	7.2	Giỏi
2	9/1	Huỳnh Ngọc Thiên Ân	09/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.7	8.7	8.7	Giỏi
3	9/1	Đoàn Nguyên Anh	28/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.6	6.2	Khá
4	9/1	Lê Nhật Anh	23/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	7.0	6.9	Khá
5	9/1	Vũ Nguyễn Quỳnh Anh	18/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	8.2	7.7	Giỏi
6	9/1	Vũ Trần Tuấn Anh	17/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	6.1	5.6	5.6	Trung bình
7	9/1	Trần Lê Huy Bằng	01/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	3.5	4.3	3.5	Trung bình
8	9/1	Hoàng Thiên Bảo	15/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.1	7.2	6.7	Giỏi
9	9/1	Lê Hoàng Bảo Châu	23/09/2009	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	6.2	6.3	5.6	Trung bình
10	9/1	Lê Châu Hải Đăng	15/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	7.9	7.8	Giỏi
11	9/1	Hồ Trần Tuấn Đạt	01/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	6.9	6.8	Khá
12	9/1	Trần Quốc Đạt	16/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.7	8.7	Giỏi
13	9/1	Đào Văn Duy	16/07/2009	Hải Dương	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.1	6.5	6.5	Khá
14	9/1	Phạm Đức Duy	21/06/2009	Tỉnh Nam Định	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	7.9	6.4	Khá
15	9/1	Lê Thị Thanh Giang	16/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.4	6.4	Khá
16	9/1	Nguyễn Văn Hà	19/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.6	8.1	Giỏi
17	9/1	Vũ Khánh Hà	30/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	8.2	7.3	Giỏi
18	9/1	Dương Khánh Hằng	27/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	8.2	8.0	Giỏi
19	9/1	Trương Việt Hạnh	21/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	8.0	7.8	Giỏi
20	9/1	Trần Minh Hiếu	22/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	8.2	8.2	Giỏi
21	9/1	Lê Gia Huân	03/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.1	7.7	Giỏi
22	9/1	Đỗ Thúy Hương	11/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.4	8.3	Giỏi
23	9/1	Bùi Gia Huy	27/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	8.4	8.4	Giỏi
24	9/1	Nguyễn Trần Thiên Kim	23/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	8.3	8.0	Giỏi
25	9/1	Hoàng Khánh Linh	09/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	7.2	6.2	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
26	9/1	Nguyễn Châu Phương Linh	18/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.6	7.9	6.6	Giỏi
27	9/1	Phan Ứng Bảo Long	31/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.9	4.6	4.1	Trung bình
28	9/1	Huỳnh Hà Na Mi	17/10/2009	Tỉnh Trà Vinh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9.0	8.8	Giỏi
29	9/1	Nguyễn Phúc Hải Minh	04/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.4	7.7	Giỏi
30	9/1	Phạm Vũ Nhật Minh	08/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.9	6.7	4.9	Trung bình
31	9/1	Lê Nguyễn Hoàng Nhã	21/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	8.1	8.0	Giỏi
32	9/1	Trần Thiên Phú	20/01/2009	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	5.5	5.5	Khá
33	9/1	Lê Nguyên Phương	01/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.5	7.5	Giỏi
34	9/1	Nguyễn Hoàng Nam Quốc	04/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	7.3	7.3	Khá
35	9/1	Tô Gia Thành	17/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.0	6.9	6.0	Khá
36	9/1	Hoàng Thiện	24/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.0	7.5	7.0	Giỏi
37	9/1	Nguyễn Ngọc Thiện	06/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	6.6	6.6	Giỏi
38	9/1	Dương Quang Thông	04/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.0	7.1	7.0	Khá
39	9/1	Đặng Quỳnh Minh Thư	28/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.1	7.6	Giỏi
40	9/1	Nguyễn Ngọc Minh Thư	27/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.7	8.7	Giỏi
41	9/1	Phan Lê Thuận	01/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.1	7.1	Giỏi
42	9/1	Phan Lại Huyền Trang	21/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	9.0	9.0	Giỏi
43	9/1	Nguyễn Minh Trí	30/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.4	8.2	Giỏi
44	9/1	Trần Nguyễn Thanh Trúc	02/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	8.0	8.0	Giỏi
45	9/1	Nguyễn Anh Tuấn	16/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.0	5.6	4.0	Trung bình
46	9/1	Lê Bách Tùng	18/11/2009	Tỉnh Bắc Giang	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.5	8.4	Giỏi
47	9/1	Đỗ Ngọc Mỹ Tường	11/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.9	8.3	Giỏi
48	9/1	Đỗ Hoàng Nhã Uyên	15/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	8.0	8.0	Giỏi
49	9/1	Trần Quốc Việt	12/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	7.8	7.6	Giỏi
50	9/1	Đình Hoàng Yến	03/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.8	7.7	Giỏi
51	9/10	Vương Ngô Đan Anh	16/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.8	6.2	5.1	Khá
52	9/10	Đình Gia Bảo	16/05/2009	Hòa Bình	Mường	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.0	6.0	Khá
53	9/10	Huỳnh Minh Châu	23/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	3.6	3.9	3.6	Trung bình
54	9/10	Phạm Nguyễn Đình Chiến	12/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	6.1	6.2	5.2	Trung bình
55	9/10	Bùi Hoàng Danh	25/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.0	8.0	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
56	9/10	Ngô Tấn Hòa Đạt	12/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Trung bình	3.7	5.3	3.7	Trung bình
57	9/10	Ngô Thành Đạt	03/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.5	5.8	5.5	Khá
58	9/10	Hồ Thị Tú Đông	17/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.9	6.7	Khá
59	9/10	Lưu Huỳnh Minh Dũng	22/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.6	6.0	6.0	Khá
60	9/10	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hân	19/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.3	7.3	Giỏi
61	9/10	Nguyễn Ngọc Xuân Hiếu	12/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	7.4	7.4	Giỏi
62	9/10	Đỗ Hải Gia Hưng	24/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Trung bình	5.0	4.9	3.9	Trung bình
63	9/10	Kim Gia Hưng	20/07/2009	Nghệ An	Thái	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	6.7	6.6	Khá
64	9/10	Lê Nguyễn Huy	15/03/2009	Đồng Tháp	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	6.0	6.0	Khá
65	9/10	Nguyễn Minh Huy	04/08/2009	Hà Nội	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	6.4	6.2	5.2	Khá
66	9/10	Nguyễn Võ Minh Khang	25/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	7.2	6.2	Khá
67	9/10	Trần Nguyễn Tuấn Khang	08/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.2	8.2	Giỏi
68	9/10	Nguyễn Hoàng Duy Khánh	11/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	5.0	5.0	Khá
69	9/10	Nguyễn Anh Khoa	17/04/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	5	Trung bình	Khá	4.7	5.2	4.7	Trung bình
70	9/10	Thiều Quang Khôi	29/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	7.1	7.1	Giỏi
71	9/10	Hoàng Trúc Lam	03/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.6	7.5	Giỏi
72	9/10	Đường Khánh Linh	12/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Tày	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	7.7	5.7	Khá
73	9/10	Trần Quang Long	10/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	5	Khá	Tốt	5.6	6.0	5.6	Khá
74	9/10	Đỗ Ngọc Yến My	31/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	5.5	5.5	Khá
75	9/10	Dương Tuấn Nam	01/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Trung bình	7.0	5.5	5.5	Trung bình
76	9/10	Nguyễn Như Phạm Nguyên	02/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.7	7.3	Giỏi
77	9/10	Lê Dương Nhân	13/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.7	6.7	Khá
78	9/10	Vũ Thị Quỳnh Như	30/01/2009	Nam Định	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.1	7.1	Giỏi
79	9/10	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	06/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.1	6.1	Khá
80	9/10	Nguyễn Lê Hải Quỳnh	20/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.6	7.2	Giỏi
81	9/10	Lê Đức Tài	04/12/2009	Vĩnh Phúc	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.4	5.4	5.4	Trung bình
82	9/10	Dương Thanh Tâm	28/11/2008	Bến Tre	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.5	5.7	4.5	Trung bình
83	9/10	Trần Tâm	30/03/2009	Bình Phước	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	3.5	5.0	3.5	Trung bình
84	9/10	Ngô Công Tấn	29/08/2008	Kiên Giang	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.6	7.6	6.2	Khá
85	9/10	Thái Ngọc Minh Thư	02/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.4	7.2	7.2	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
86	9/10	Trần Cung Minh Thư	02/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.3	7.5	7.2	Khá
87	9/10	Hồ Ngọc Bảo Thy	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.8	6.0	Khá
88	9/10	Nguyễn Đức Trung	18/09/2009	Phú Yên	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.2	5.0	4.1	Trung bình
89	9/10	Nguyễn Thị Hồng Tươi	07/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4.9	5.9	4.9	Trung bình
90	9/10	Nguyễn Ngọc Cát Tường	08/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.3	6.6	6.6	Giỏi
91	9/10	Nguyễn Ngọc Thuý Vi	02/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.8	7.8	Giỏi
92	9/10	Nguyễn Ngọc Yến Vy	31/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	6.0	6.0	Khá
93	9/10	Bùi Trương Minh Xuân	06/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	6.2	5.6	5.6	Trung bình
94	9/10	Nguyễn Ngọc Như Ý	22/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.3	7.3	Giỏi
95	9/10	Phạm Hoàng Yến	01/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.5	7.4	7.2	Khá
96	9/2	Trần Thiên Ân	09/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	6.6	6.6	Giỏi
97	9/2	Ngô Ngọc Vân Anh	31/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.7	7.6	7.6	Giỏi
98	9/2	Nguyễn Ngọc Minh Anh	06/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	7.6	7.6	Giỏi
99	9/2	Nguyễn Phương Anh	24/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	6.7	6.2	Khá
100	9/2	Lê Hữu Gia Bảo	16/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.1	4.8	4.1	Trung bình
101	9/2	Võ Nguyễn Long Châu	17/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	6.7	5.3	5.3	Khá
102	9/2	Vy Ngọc Bảo Châu	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	5.6	5.6	Khá
103	9/2	Bùi Thị Kim Chi	07/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.2	6.2	Khá
104	9/2	Lùng Phạm Mai Chi	01/04/2009	Lâm Đồng	Hoa	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.6	6.5	6.5	Khá
105	9/2	Bùi Minh Đăng	02/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.7	7.1	6.5	Khá
106	9/2	Phan Thị Anh Đào	14/04/2009	Quảng Nam	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	6.3	5.0	5.0	Trung bình
107	9/2	Lê Tiến Đạt	08/11/2009	Phú Yên	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	6.6	6.6	Giỏi
108	9/2	Trần Gia Đạt	31/03/2009	Sóc Trăng	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	4.4	4.4	4.4	Trung bình
109	9/2	Lê Quang Đức	04/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.1	5.5	5.3	Trung bình
110	9/2	Võ Hoàng Ánh Dương	15/04/2009	Tiền Giang	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Khá	5.6	4.3	4.3	Trung bình
111	9/2	Phạm Nguyễn Bảo Duy	21/10/2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	5.0	5.0	Khá
112	9/2	Vũ Chí Hải	22/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.0	5.6	5.6	Khá
113	9/2	Nguyễn Minh Hoàng	13/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.9	5.0	5.0	Khá
114	9/2	Nguyễn Đắc Phúc Huy	09/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.3	7.9	7.9	Giỏi
115	9/2	Trần Nguyễn Chí Huy	30/01/2009	Bến Tre	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	5.3	5.3	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
116	9/2	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh	21/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.5	8.0	Giỏi
117	9/2	Nguyễn Đăng Khoa	30/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	7.1	7.1	Giỏi
118	9/2	Huỳnh Huy Khôi	22/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	5.7	5.7	Khá
119	9/2	Nguyễn Duy Minh Khôi	21/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.2	8.2	Giỏi
120	9/2	Hoàng Thế Lâm	12/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	5	Khá	Tốt	7.6	5.7	5.7	Khá
121	9/2	Nguyễn Văn Trường Lâm	13/04/2009	Quảng Nam	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.4	5.7	5.7	Khá
122	9/2	Nguyễn Hà Khánh Linh	28/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	6.6	6.6	Giỏi
123	9/2	Nguyễn Thị Hồng Loan	29/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.9	7.9	Giỏi
124	9/2	Dương Hoàng Luân	29/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.4	7.4	Giỏi
125	9/2	Phan Nhật Minh	12/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.8	6.7	Khá
126	9/2	Bùi Phạm Hải My	23/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.9	5.0	5.0	Khá
127	9/2	Nguyễn Thị Kim Ngân	23/03/2009	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.5	6.9	Khá
128	9/2	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	11/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	7.6	7.6	Khá
129	9/2	Phan Trọng Nhân	27/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	5.3	5.3	Khá
130	9/2	Lê Minh Bảo Nhi	19/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.9	7.9	Giỏi
131	9/2	Lương Yến Nhi	27/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	7.4	7.4	Giỏi
132	9/2	Nguyễn Thị Quỳnh Như	09/09/2009	Quảng Nam	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	7.9	7.7	Giỏi
133	9/2	Đào Nguyên Tấn Phát	19/05/2009	Khánh Hòa	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.1	5.4	5.4	Khá
134	9/2	Lại Ngọc Hoàng Phúc	20/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	5.4	5.2	4.0	Trung bình
135	9/2	Nguyễn Hoàng Anh Quân	06/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	5.7	5.7	Khá
136	9/2	Lê Mỹ Quyên	18/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.8	6.0	6.0	Khá
137	9/2	Đình Ngọc Anh Thư	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.1	7.4	Giỏi
138	9/2	Tăng Minh Thư	25/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	8.0	8.0	Giỏi
139	9/2	Nguyễn Ngọc Thanh Thuý	22/09/2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	6.4	6.3	6.0	Trung bình
140	9/2	Lê Ngọc Anh Thy	09/12/2009	Vĩnh Long	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.6	8.2	7.6	Giỏi
141	9/2	Đỗ Ngọc Quế Trâm	16/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.6	7.6	Giỏi
142	9/2	Lại Đỗ Bảo Trâm	17/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.3	8.3	Giỏi
143	9/2	Nguyễn Thị Thùy Trang	04/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.0	8.0	Giỏi
144	9/2	Phạm Ngọc Hoàng Trang	22/10/2009	Đắk Lắk	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	8.5	8.5	Giỏi
145	9/2	Vũ Quang Vinh	07/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	6.5	6.3	6.1	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
146	9/3	Nguyễn Gia An	17/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	7.2	7.2	Giỏi
147	9/3	Phùng Thế Anh	12/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	5.7	5.7	Khá
148	9/3	Trần Tiến Anh	30/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.8	5.6	5.6	Khá
149	9/3	Trần Ngọc Ánh	28/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.1	7.7	7.7	Giỏi
150	9/3	Lê Hoàng Bách	17/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.2	6.9	6.8	Khá
151	9/3	Lê Đình Anh Duy	02/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.4	6.3	6.3	Khá
152	9/3	Nguyễn Đức Duy	09/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	6.1	6.1	Khá
153	9/3	Trần Phan Gia Hân	12/03/2009	Gia Lai	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.2	7.9	7.9	Giỏi
154	9/3	Phạm Nguyễn Thu Hiền	06/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.9	7.2	6.8	Khá
155	9/3	Nguyễn Thanh Hoa	27/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.5	7.5	Giỏi
156	9/3	Nguyễn Thị Thanh Hoa	04/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.9	7.9	Giỏi
157	9/3	Trần Quang Khải	12/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	6.3	6.2	5.1	Trung bình
158	9/3	Trần Văn Khánh	05/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Khá	6.7	5.8	5.4	Khá
159	9/3	Nguyễn Tuấn Kiệt	16/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.6	5.4	5.4	Khá
160	9/3	Lê Quốc Kỳ	01/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	5.5	5.6	5.5	Trung bình
161	9/3	Nguyễn Anh Hàn Kỳ	24/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.3	8.2	7.3	Giỏi
162	9/3	Hoàng Phạm Quỳnh Lam	31/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.1	8.1	Giỏi
163	9/3	Đặng Hoàng Linh	11/04/2009	Vĩnh Phúc	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.9	9.0	9.0	Giỏi
164	9/3	Hồ Vũ Ánh Linh	13/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.0	8.0	Giỏi
165	9/3	Đoàn Dương Nhật Long	04/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Khá	6.3	5.7	5.2	Khá
166	9/3	Đặng Nguyễn Ngọc Mai	26/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.4	7.4	Giỏi
167	9/3	Trương Bùi Phương Nam	08/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.6	7.2	6.7	Khá
168	9/3	Nguyễn Bảo Ngọc	12/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	8.6	7.8	Giỏi
169	9/3	Lương Trang Thành Nguyên	04/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.6	6.9	6.9	Giỏi
170	9/3	Nguyễn Thảo Nguyên	27/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.4	6.6	6.6	Giỏi
171	9/3	Trần Doãn Khôi Nguyên	22/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	4.8	5.8	4.8	Trung bình
172	9/3	Đặng Hồ Yến Nhi	01/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.3	7.3	Giỏi
173	9/3	Bùi Trương Thùy Như	20/06/2009	Cà Mau	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Khá	6.4	6.3	4.9	Trung bình
174	9/3	Bùi Đặng Yến Nhung	17/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.8	6.8	Khá
175	9/3	Bùi Duy Phúc	19/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	7.9	7.9	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
176	9/3	Nguyễn Tấn Phúc	13/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.0	5.6	5.6	Khá
177	9/3	Tạ Thiên Phúc	18/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.4	8.3	Giỏi
178	9/3	Nguyễn Hoàng Nhật Phương	05/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.9	8.2	Giỏi
179	9/3	Nguyễn Minh Phương	11/11/2009	Bình Phước	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	7.8	6.7	6.7	Khá
180	9/3	Phùng Như Quỳnh	08/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	3.6	5.1	3.6	Trung bình
181	9/3	Lê Ngọc Thiên Thanh	05/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	5.2	7.2	5.2	Khá
182	9/3	Võ Thành	01/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.2	6.1	6.1	Khá
183	9/3	Lê Phương Thảo	20/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.2	7.2	7.2	Khá
184	9/3	Nguyễn Bá Thiện	30/11/2009	Bình Định	Kinh	Nam	1	0	Khá	Khá	7.3	5.5	5.0	Khá
185	9/3	Nguyễn Cường Thịnh	13/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.7	5.6	5.6	Khá
186	9/3	Nguyễn Đức Thịnh	09/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	5.0	5.1	5.0	Khá
187	9/3	Vũ Duy Thống	04/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	8.3	7.5	6.0	Khá
188	9/3	Lê Nguyễn Anh Thư	13/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.1	6.1	Khá
189	9/3	Phan Minh Thư	11/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	7.4	7.4	Giỏi
190	9/3	Hà Thanh Thuý	14/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.7	7.8	6.7	Giỏi
191	9/3	Trần Thị Thu Thủy	16/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.8	8.6	Giỏi
192	9/3	Huỳnh Trung Tín	22/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.5	6.7	4.6	Trung bình
193	9/3	Bạch Minh Trí	07/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5.6	6.2	4.3	Trung bình
194	9/3	Nguyễn Thục Trinh	10/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	9.1	8.9	Giỏi
195	9/3	Phạm Huy Tuấn	11/02/2009	Đồng Nai	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.4	7.0	7.0	Khá
196	9/4	Đinh Đỗ Trúc An	27/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.1	8.1	Giỏi
197	9/4	Lê Hoàng Anh	22/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	6.0	6.0	Khá
198	9/4	Nguyễn Phạm Chiêu Anh	27/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.5	7.5	Giỏi
199	9/4	Trần Mai Quỳnh Anh	02/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.0	7.0	Giỏi
200	9/4	Trương Thùy Anh	07/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.6	5.8	5.8	Khá
201	9/4	Trần Hoa Anh Đào	16/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	5	Giỏi	Tốt	7.8	7.9	7.8	Giỏi
202	9/4	Hồ Võ Minh Đạt	12/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.3	6.5	6.4	Khá
203	9/4	Nguyễn Đoàn Gia Hân	08/12/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	9.2	9.2	Giỏi
204	9/4	Phan Công Hoan	27/12/2009	Hà Nội	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	6.8	4.7	4.7	Trung bình
205	9/4	Trương Kỳ Hoan	14/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.9	5.3	5.3	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
206	9/4	Lê Minh Huy	09/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.7	6.0	6.0	Khá
207	9/4	Khiếu Năng Khoa	05/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.1	7.1	Giỏi
208	9/4	Nguyễn Đăng Khoa	18/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.2	4.3	4.3	Trung bình
209	9/4	Nguyễn Phạm Đăng Khoa	17/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.3	3.8	3.8	Trung bình
210	9/4	Nguyễn Việt Anh Kiệt	03/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	6.7	6.7	Giỏi
211	9/4	Nguyễn Lê Khả Kỳ	30/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	8.3	6.0	6.0	Khá
212	9/4	Đoàn Thị Thùy Linh	04/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	7.4	7.4	Giỏi
213	9/4	Trần Hà Phương Linh	26/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	6.8	6.8	Giỏi
214	9/4	Phạm Nguyễn Hoàng Long	23/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.1	6.4	6.4	Khá
215	9/4	Trương Duy Mạnh	22/11/2009	Tiền Giang	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	5.1	4.4	4.4	Trung bình
216	9/4	Võ Quốc Minh	20/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.2	6.2	Khá
217	9/4	Vũ Khải My	12/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.1	6.1	Khá
218	9/4	Hứa Phụng Nghi	22/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.4	5.7	5.4	Khá
219	9/4	Nguyễn Thụy Bảo Nghi	18/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.4	5.8	5.8	Khá
220	9/4	Bùi Bảo Ngọc	27/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	7.3	7.3	Giỏi
221	9/4	Đặng Văn Ngọc	14/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.8	3.5	3.5	Trung bình
222	9/4	Hoàng Ánh Ngọc	26/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	7.7	7.7	Giỏi
223	9/4	Nguyễn Thanh Ngọc	26/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	8.0	5.9	5.9	Khá
224	9/4	Từ Phương Bảo Ngọc	14/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	5.9	6.2	5.1	Trung bình
225	9/4	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	30/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.6	6.1	Khá
226	9/4	Trần Hà Khôi Nguyên	25/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	8.1	5.9	5.9	Khá
227	9/4	Nguyễn Thành Nhân	25/11/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5.0	3.8	3.8	Trung bình
228	9/4	Đặng Quỳnh Như	01/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	8.2	6.4	6.1	Khá
229	9/4	Võ Thị Quỳnh Như	09/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.6	6.4	6.4	Khá
230	9/4	Lã Đình Phát	01/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	7.3	4.5	4.5	Trung bình
231	9/4	Phạm Mạc Dũ Phong	08/04/2009	Kiên Giang	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	3.5	4.6	3.5	Trung bình
232	9/4	Nguyễn Lê Hoàng Phú	12/01/2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	1	0	Khá	Khá	7.1	6.0	6.0	Khá
233	9/4	Đỗ Thiên Phước	04/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	6.9	4.8	4.8	Trung bình
234	9/4	Nguyễn Đình Quốc	21/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.7	7.7	Giỏi
235	9/4	Bùi Phương Thảo	20/12/2009	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.0	5.2	5.2	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
236	9/4	Đoàn Đặng Mai Thảo	05/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Khá	7.5	4.1	4.1	Trung bình
237	9/4	Phan Phùng Thịnh	23/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.4	6.7	6.7	Giỏi
238	9/4	Phùng Vũ Anh Thư	15/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	8.6	6.3	6.3	Khá
239	9/4	Trần Sơn Tín	13/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.9	5.9	5.9	Khá
240	9/4	Dương Thanh Trúc	23/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.6	7.6	Giỏi
241	9/4	Nguyễn Minh Trường	20/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	9.4	6.7	6.4	Khá
242	9/4	Nguyễn Huỳnh Khánh Uyên	15/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	8.1	8.1	Giỏi
243	9/4	Hồ Thanh Việt	26/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Tốt	5.1	3.5	3.5	Trung bình
244	9/4	Lê Hoàng Phương Vy	02/03/2009	Thành phố Hà Nội	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Khá	5.9	5.8	5.8	Khá
245	9/4	Hồ Nguyễn Hoàng Yến	13/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.7	5.3	5.3	Khá
246	9/5	Huỳnh Thị Lan Anh	30/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.8	6.3	6.0	Khá
247	9/5	Nguyễn Hồ Xuân Ánh	22/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Khá	4.8	5.2	4.8	Trung bình
248	9/5	Nguyễn Quốc Bảo	07/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	6.6	6.6	Giỏi
249	9/5	Bùi Bá Bồng	17/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	7.2	7.2	Giỏi
250	9/5	Đỗ Lê Nhã Đan	22/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.8	5.2	5.2	Khá
251	9/5	Đình Trần Công Danh	05/09/2009	Nam Định	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	6.2	6.2	Khá
252	9/5	Huỳnh Công Danh	01/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.0	6.5	Khá
253	9/5	Lâm Nguyễn Thành Đạt	27/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	5.4	5.5	5.4	Trung bình
254	9/5	Nguyễn Lê Phúc Đức	26/05/2009	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	3.7	4.7	3.7	Trung bình
255	9/5	Trịnh Minh Đức	30/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.7	7.7	Giỏi
256	9/5	Đặng Gia Hân	04/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.8	8.8	Giỏi
257	9/5	Nguyễn Trung Hiếu	02/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.5	5.9	5.9	Khá
258	9/5	Đỗ Gia Huy	19/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.7	7.7	Giỏi
259	9/5	Huỳnh Lê Anh Khang	23/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	6.7	6.7	Giỏi
260	9/5	Phạm Ngân Khánh	12/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	6.6	6.6	Giỏi
261	9/5	Nguyễn Võ Đăng Khoa	05/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.4	6.0	6.0	Khá
262	9/5	Thái Vũ Hoàng Khôi	26/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.0	6.9	6.9	Giỏi
263	9/5	Phan Lê Tấn Lộc	20/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.7	5.2	5.2	Khá
264	9/5	Phan Nguyễn Hoàng Long	09/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	6.5	6.5	Giỏi
265	9/5	Trần Quốc Minh	10/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.5	6.4	6.4	Khá



Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
266	9/5	Tôn Thất Duy Nam	20/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.7	5.7	5.7	Khá
267	9/5	Trần Lê Khánh Ngọc	22/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	7.8	7.4	Giỏi
268	9/5	Đỗ Nguyễn Ngọc Nhi	31/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.6	8.2	Giỏi
269	9/5	Lê Ngọc Quỳnh Như	10/06/2009	An Giang	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.5	8.5	Giỏi
270	9/5	Nguyễn Hoài Phong	29/04/2009	Đồng Tháp	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.8	7.8	Giỏi
271	9/5	Lê Kiều Phương	25/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	6.8	6.8	Giỏi
272	9/5	Nguyễn Ngân Phương	09/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.6	7.6	Giỏi
273	9/5	Trần Hồng Phương	14/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Khá	5.0	5.8	5.0	Khá
274	9/5	Phan Đăng Minh Quân	29/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.5	7.5	Giỏi
275	9/5	Nguyễn Vĩnh Nhật Quang	21/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.5	7.0	7.0	Giỏi
276	9/5	Văn Trần Ngọc Quang	13/10/2009	Nghệ An	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	3.7	5.0	3.7	Trung bình
277	9/5	Dương Đức Sang	13/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.4	7.4	Giỏi
278	9/5	Dương Duy Tân	27/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	6.7	6.7	Khá
279	9/5	Nguyễn Thiện Thắng	11/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	6.2	5.8	5.5	Khá
280	9/5	Nguyễn Phương Thảo	30/11/2009	Nam Định	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.1	6.6	6.6	Giỏi
281	9/5	Nguyễn Ngọc Minh Thư	22/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.8	5.1	5.0	Khá
282	9/5	Phạm Huỳnh Khánh Thư	31/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.7	7.7	Giỏi
283	9/5	Cao Quyết Tiến	15/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.4	6.4	Khá
284	9/5	Đình Gia Bảo Trân	16/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.6	6.0	6.0	Khá
285	9/5	Nguyễn Ngọc Huyền Trân	31/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Khá	4.9	5.8	4.9	Trung bình
286	9/5	Nguyễn Thanh Trúc	12/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	6.8	6.8	Giỏi
287	9/5	Nguyễn Hoàng Bảo Uyên	29/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	6.9	6.9	Giỏi
288	9/5	Nguyễn Nguyên Vũ	21/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	6.6	6.6	Khá
289	9/5	Cao Nguyễn Tường Vy	29/10/2009	Vĩnh Long	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.0	5.7	5.7	Khá
290	9/5	Lê Nguyễn Tường Vy	13/01/2009	Bến Tre	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.6	6.6	Khá
291	9/5	Trịnh Thị Hạ Vy	14/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.6	6.3	5.6	Khá
292	9/5	Dương Huỳnh Hải Yến	20/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	5.2	4.6	4.4	Trung bình
293	9/5	Trịnh Bảo Yến	01/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.8	6.8	6.8	Khá
294	9/6	Bùi Vũ Quốc Anh	13/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	6.7	6.7	Giỏi
295	9/6	Ngô Lưu Bảo Anh	14/08/2009	Thành phố Hà Nội	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.1	6.7	6.5	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
296	9/6	Nguyễn Lan Anh	17/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.7	7.3	6.7	Giỏi
297	9/6	Nguyễn Nam Anh	16/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	7.7	7.5	Giỏi
298	9/6	Nguyễn Phúc Việt Anh	17/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Khá	6.8	6.9	6.7	Khá
299	9/6	Trần Lê Nhật Anh	17/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.1	8.1	Giỏi
300	9/6	Vũ Minh Anh	25/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	6.9	6.9	Giỏi
301	9/6	Trần Gia Bảo	26/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.8	6.1	6.1	Khá
302	9/6	Võ Trần Gia Bảo	15/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.2	6.2	Khá
303	9/6	Nguyễn Thành Đạt	17/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.0	5.7	5.0	Trung bình
304	9/6	Võ Minh Duy	08/12/2009	Vĩnh Long	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	6.8	6.8	Giỏi
305	9/6	Trần Xuân Hiếu	02/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	7.1	7.1	Giỏi
306	9/6	Phạm Gia Huy	06/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.1	7.6	7.1	Giỏi
307	9/6	Phạm Nguyễn Tuấn Huy	15/02/2009	Thanh Hóa	Mường	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	3.9	5.2	3.9	Trung bình
308	9/6	Võ Nguyễn Gia Huy	11/06/2009	Tây Ninh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.6	7.0	7.0	Giỏi
309	9/6	Nguyễn Thanh Huyền	24/05/2009	Hải Phòng	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	8.0	8.0	Giỏi
310	9/6	Nguyễn Vĩnh Khang	19/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.6	7.6	Giỏi
311	9/6	Nguyễn Hoàng Thụy Khanh	19/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.1	8.1	Giỏi
312	9/6	Trần Gia Khiêm	22/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.1	6.2	4.8	Trung bình
313	9/6	Đỗ Anh Khoa	05/06/2009	Thừa Thiên Huế	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	7.7	7.7	Giỏi
314	9/6	Phan Ngọc Đăng Khoa	02/01/2009	Bình Thuận	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.2	8.0	8.0	Giỏi
315	9/6	Nguyễn Dương Minh Khôi	20/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.2	6.4	5.8	Khá
316	9/6	Huỳnh Mai Linh	17/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	8.0	7.8	Giỏi
317	9/6	Bùi Trần Nhật Minh	29/11/2009	Đắk Nông	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.1	6.8	6.8	Khá
318	9/6	Hoàng Hải Minh	18/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.4	6.2	Khá
319	9/6	Nguyễn Kim Hoa My	13/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.8	6.5	5.8	Khá
320	9/6	Đoàn Nhật Nam	07/03/2009	Kiên Giang	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.3	7.3	Giỏi
321	9/6	Trần Ngọc Phương Nghi	24/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.4	7.1	Giỏi
322	9/6	Nguyễn Hữu Nghĩa	23/03/2009	Nghệ An	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.7	7.5	7.5	Khá
323	9/6	Hà Đào Bảo Ngọc	19/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.9	7.0	7.0	Khá
324	9/6	Phạm Thị Thảo Nguyên	01/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.3	6.4	6.3	Khá
325	9/6	Lâm Huỳnh Trọng Nhân	18/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.0	8.0	7.0	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
326	9/6	Võ Gia Yên Nhi	25/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.9	8.5	Giỏi
327	9/6	Nguyễn Tấn Phát	05/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.8	5.8	5.8	Khá
328	9/6	Nguyễn Văn Phát	24/11/2009	Bình Dương	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.0	5.7	5.7	Khá
329	9/6	Nguyễn Phạm Gia Phong	01/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	4.0	5.4	4.0	Trung bình
330	9/6	Đặng Thiên Phúc	19/03/2009	Bình Dương	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.9	7.9	Giỏi
331	9/6	Nguyễn Hoàng Quân	25/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	6.8	6.5	6.5	Giỏi
332	9/6	Phạm Minh Quân	13/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.5	7.5	Giỏi
333	9/6	Phạm Nguyễn Bảo Quyên	05/04/2009	Bình Định	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	8.1	8.1	Giỏi
334	9/6	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	25/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	9.0	8.2	Giỏi
335	9/6	Lê Đoàn Hiếu Thảo	14/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.1	7.7	7.1	Giỏi
336	9/6	Trần Minh Triết	13/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	6.9	6.9	Giỏi
337	9/6	Lê Anh Tú	03/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.8	5.3	4.4	Trung bình
338	9/6	Nhan Hoàng Việt	17/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	4.4	5.8	4.1	Trung bình
339	9/6	Ngô Nguyễn Hoàng Vy	02/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.2	7.2	Giỏi
340	9/6	Trần Thanh Vy	09/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4.9	6.6	4.9	Trung bình
341	9/6	Đoàn Ánh Xuân	07/03/2009	Kiên Giang	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.2	8.2	Giỏi
342	9/6	Phan Võ Hoàng Yến	10/07/2009	Bình Định	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	8.8	8.3	Giỏi
343	9/6	Trần Ngọc Yến	29/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.4	6.7	6.7	Khá
344	9/7	Nguyễn Quang An	19/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	6.7	6.7	Giỏi
345	9/7	Nhan Vĩnh Phong An	18/07/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	5	Trung bình	Tốt	6.1	6.4	5.8	Trung bình
346	9/7	Đoàn Ngọc Hồng Ân	07/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.6	6.2	Khá
347	9/7	Đặng Nguyễn Ngọc Anh	07/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4.7	6.4	4.7	Trung bình
348	9/7	Lê Đức Anh	30/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.2	4.7	4.7	Trung bình
349	9/7	Nguyễn Ngọc Hải Anh	29/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	6.9	6.9	Giỏi
350	9/7	Nguyễn Thị Minh Anh	15/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	5.0	5.0	Khá
351	9/7	Nguyễn Tài Ba	19/05/2009	Quảng Bình	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	6.3	3.8	3.8	Trung bình
352	9/7	Đặng Văn Bắc	21/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.1	3.5	3.5	Trung bình
353	9/7	Vũ Gia Bảo	21/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.0	7.0	Giỏi
354	9/7	Nguyễn Thị Liên Chi	15/12/2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.3	6.7	6.3	Khá
355	9/7	Nguyễn Ngọc Đại	23/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	5.0	5.4	5.0	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
356	9/7	Quách Minh Đạt	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.1	6.1	Khá
357	9/7	Nguyễn Thị Thùy Dương	25/10/2009	Bạc Liêu	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.4	7.4	Giỏi
358	9/7	Nguyễn Đương Huy Hoàng	08/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.4	6.1	6.1	Khá
359	9/7	Trần Nguyễn Huy Hoàng	25/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	5.5	6.2	5.5	Khá
360	9/7	Lê Huynh	28/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	7.8	6.5	6.5	Giỏi
361	9/7	Huỳnh Lê Anh Khôi	11/01/2009	Bến Tre	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.1	5.3	5.1	Trung bình
362	9/7	Nguyễn Thị Thùy Linh	13/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.1	8.1	Giỏi
363	9/7	Phạm Nguyễn Khánh Linh	29/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.2	5.1	5.1	Khá
364	9/7	Nguyễn Đức Lộc	27/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5.5	4.2	4.2	Trung bình
365	9/7	Đặng Anh Minh	28/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	5.8	5.8	Khá
366	9/7	Nguyễn Hoàng Minh	29/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.1	6.1	Khá
367	9/7	Phạm Nguyễn Trà My	13/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.5	6.9	6.9	Khá
368	9/7	Trần Đại Nghĩa	28/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	7.1	5.6	5.6	Khá
369	9/7	Vũ Nguyễn Minh Nhật	01/12/2009	Quảng Bình	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	8.1	8.1	Giỏi
370	9/7	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	17/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	7.6	7.6	Giỏi
371	9/7	Lê Quỳnh Như	21/03/2009	Bến Tre	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	7.2	7.2	Khá
372	9/7	Phan Trần Quỳnh Như	26/08/2009	Ninh Thuận	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.8	6.0	6.0	Khá
373	9/7	Nguyễn Quốc Phát	17/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.5	7.5	Giỏi
374	9/7	Nguyễn Xuân Phúc	05/08/2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	7.3	7.3	Giỏi
375	9/7	Hoàng Thu Phương	19/05/2009	Vĩnh Phúc	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	5.7	5.7	5.3	Trung bình
376	9/7	Đặng Anh Quân	28/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	6.2	6.2	Khá
377	9/7	Nguyễn Bảo Quỳnh	22/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.6	7.6	Giỏi
378	9/7	Danh Trần Kim Thoa	28/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Khơ-me	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.2	5.7	5.2	Khá
379	9/7	Nguyễn Minh Thư	11/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.7	6.7	Khá
380	9/7	Nguyễn Thiện Toàn	14/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.0	6.3	6.3	Khá
381	9/7	Hồ Minh Trung	22/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.7	4.8	4.8	Trung bình
382	9/7	Huỳnh Quốc Trung	12/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.2	6.5	5.7	Khá
383	9/7	Ung Nguyễn Anh Tú	11/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.5	6.0	5.2	Khá
384	9/7	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	08/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.7	7.4	6.7	Giỏi
385	9/7	Trần Nguyễn Phương Uyên	16/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	8.3	8.3	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
386	9/7	Võ Như Uyên	12/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.5	7.9	Giỏi
387	9/7	Lê Công Vinh	31/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	8.1	5.0	5.0	Khá
388	9/7	Lê Vy	16/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.2	7.4	6.5	Khá
389	9/7	Nguyễn Trần Phương Vy	27/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Khá	Tốt	7.9	6.4	6.4	Khá
390	9/7	Phan Thái Thúy Vy	21/08/2009	Đồng Tháp	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.6	8.1	7.6	Giỏi
391	9/7	Trần Ngọc Như Ý	09/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	9.2	8.3	8.3	Giỏi
392	9/8	Đào Nhất Minh Anh	02/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	7.9	7.8	7.8	Giỏi
393	9/8	Nguyễn Khánh Bằng	21/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	5.2	5.2	Khá
394	9/8	Lê Yên Chi	12/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	8.0	8.0	Giỏi
395	9/8	Nguyễn Ngọc Quỳnh Chi	07/04/2009	Quảng Trị	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.1	7.0	Giỏi
396	9/8	Phạm Thị Phương Chi	26/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.7	5.4	5.3	Khá
397	9/8	Hồng Hải Đăng	05/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.5	6.6	6.6	Giỏi
398	9/8	Trần Mạnh Đạt	24/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.4	4.5	4.2	Trung bình
399	9/8	Đặng Nguyễn Quang Đức	04/05/2009	Thanh Hóa	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	7.8	5.0	5.0	Khá
400	9/8	Nguyễn Tuấn Dũng	14/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.0	6.9	6.9	Giỏi
401	9/8	Phạm Trung Dược	16/07/2009	Bình Định	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.5	6.0	Khá
402	9/8	Nguyễn Lê Nhật Dương	08/07/2009	Thanh Hóa	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.5	6.5	6.5	Khá
403	9/8	Phạm Thùy Ánh Dương	08/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.6	6.6	Khá
404	9/8	Nguyễn Trúc Giang	28/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	8.2	8.2	Giỏi
405	9/8	Nguyễn Nguyệt Hà	13/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	7.7	7.7	Giỏi
406	9/8	Lê Thanh Hải	03/09/2009	Bình Định	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.4	6.8	6.8	Giỏi
407	9/8	Trần Thanh Hằng	07/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.6	7.6	Giỏi
408	9/8	Lê Phúc Hậu	03/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	4.7	4.5	4.5	Trung bình
409	9/8	Nguyễn Minh Hiếu	30/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	6.5	6.5	Giỏi
410	9/8	Trần Thanh Hoàng	29/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.7	5.2	4.7	Trung bình
411	9/8	Tạ Quốc Hưng	25/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.6	7.1	Giỏi
412	9/8	Trần Nguyễn Huy	11/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Giỏi	Tốt	8.7	6.9	6.9	Giỏi
413	9/8	Trần Quang Huy	13/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Khá	6.6	5.0	5.0	Khá
414	9/8	Dương Hoàng Khang	23/12/2009	Quảng Ngãi	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.1	7.1	Giỏi
415	9/8	Phạm Nguyễn Gia Khang	01/01/2009	Đắk Lắk	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	7.0	7.0	Giỏi

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
416	9/8	Đỗ Nguyễn Tuấn Khanh	13/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.5	6.2	Khá
417	9/8	Trần Hoàng Khánh Linh	02/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.3	5.7	5.7	Khá
418	9/8	Vũ Hoàng Bảo Long	20/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.1	7.8	Giỏi
419	9/8	Đặng Bảo Nam	14/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.4	7.4	Giỏi
420	9/8	Lương Kim Ngân	20/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	6.4	6.1	5.4	Trung bình
421	9/8	Lương Trọng Nghĩa	09/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	6.5	6.5	Giỏi
422	9/8	Vũ Thùy Nhung	23/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.9	7.1	7.1	Giỏi
423	9/8	Trần Hưng Phát	31/10/2009	Lâm Đồng	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.9	6.5	6.5	Khá
424	9/8	Nguyễn Hào Phong	17/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.8	7.8	Giỏi
425	9/8	Nguyễn Hồng Trúc Phương	05/06/2009	Quảng Nam	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.5	7.5	7.5	Giỏi
426	9/8	Phan Minh Phương	01/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.7	8.7	Giỏi
427	9/8	Trần Nữ Trúc Phương	23/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	5	Khá	Tốt	7.2	7.4	7.2	Khá
428	9/8	Nguyễn Bảo Quân	06/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Khá	Tốt	6.9	5.7	5.7	Khá
429	9/8	Lê Nguyễn Xuân Quỳnh	10/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	8.5	8.5	Giỏi
430	9/8	Phạm Quang Thắng	04/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	8.3	8.3	Giỏi
431	9/8	Võ Hoàng Anh Thư	15/06/2009	Đồng Nai	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	7.7	7.7	Giỏi
432	9/8	Vũ Mai Trang	02/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.6	8.6	Giỏi
433	9/8	Nguyễn Thị Thanh Trúc	30/01/2009	Bến Tre	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.4	7.2	7.2	Khá
434	9/8	Lê Đức Anh Tuấn	21/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.2	6.9	6.9	Khá
435	9/8	Phạm Thị Thục Uyên	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	5.6	7.1	5.6	Khá
436	9/8	Nguyễn Hoàng Anh Vân	18/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.3	7.3	Giỏi
437	9/8	Thòng Gia Văn	02/08/2009	Đồng Nai	Hoa	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.5	7.4	7.4	Giỏi
438	9/8	Phạm Quang Việt	11/06/2009	Lạng Sơn	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5.8	5.7	4.0	Trung bình
439	9/8	Nguyễn Ngọc Phương Vy	29/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	8.4	8.4	Giỏi
440	9/8	Nguyễn Phương Vy	21/04/2009	Trà Vinh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.5	7.1	6.0	Khá
441	9/8	Phan Doanh Tường Vy	21/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Hoa	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.7	5.8	5.5	Khá
442	9/8	Võ Ngọc Gia Ý	11/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.4	8.4	Giỏi
443	9/9	Nguyễn Hoàng Thùy An	01/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Trung bình	Tốt	3.6	4.5	3.6	Trung bình
444	9/9	Phạm Thiên Ân	27/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.5	5.7	Khá
445	9/9	Nguyễn Hoàng Anh	17/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	7.4	6.5	Khá

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
446	9/9	Trương Quốc Anh	25/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	6.7	6.7	Giỏi
447	9/9	Lê Gia Bảo	13/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.8	7.9	7.7	Giỏi
448	9/9	Ngô Công Bình	23/12/2008	Thanh Hóa	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Khá	5.0	3.9	3.9	Trung bình
449	9/9	Bùi Đăng Duy	20/05/2009	Thanh Hóa	Mường	Nam	1	6	Trung bình	Khá	5.0	5.4	5.0	Trung bình
450	9/9	Huỳnh Gia Hân	10/03/2009	Khánh Hòa	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	6.6	6.6	Giỏi
451	9/9	Nguyễn Phương Hiếu	11/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	6.8	6.8	Giỏi
452	9/9	Nguyễn Trung Hiếu	20/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.7	7.9	7.7	Giỏi
453	9/9	Đình Văn Hoàng	07/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.2	8.3	8.3	Giỏi
454	9/9	Bùi Thúy Hồng	23/12/2009	Hải Dương	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.6	7.6	7.6	Giỏi
455	9/9	Nguyễn Chánh Hưng	21/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.4	7.4	Giỏi
456	9/9	Đỗ Thuỳ Hoài Hương	30/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	7.4	8.1	7.4	Giỏi
457	9/9	Nguyễn Hoàng Gia Huy	27/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	7.1	7.1	Giỏi
458	9/9	Lê Kim Kha	29/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	5.9	6.6	5.9	Khá
459	9/9	Nguyễn Mạnh Khang	07/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.3	5.7	5.7	Khá
460	9/9	Nguyễn Quang Kiệt	20/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	6.0	5.8	5.8	Trung bình
461	9/9	Nguyễn Ngọc Hải Lam	06/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.2	7.6	6.9	Giỏi
462	9/9	Đỗ Nguyễn Thùy Lâm	08/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.1	7.1	7.1	Giỏi
463	9/9	Nguyễn Hoàng Phi Long	02/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	4.7	5.0	4.7	Trung bình
464	9/9	Nguyễn Huỳnh Long	22/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	9.6	8.0	8.0	Giỏi
465	9/9	Nguyễn Xuân Mai	11/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.6	7.6	Giỏi
466	9/9	Nguyễn Ngọc Hoài Nam	22/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	7.3	6.3	4.8	Trung bình
467	9/9	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	17/09/2009	Thanh Hóa	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.6	8.5	Giỏi
468	9/9	Vũ Nguyễn Minh Ngọc	30/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	7.0	6.0	5.6	Khá
469	9/9	Nguyễn Hoàn Khôi Nguyên	17/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	0	Trung bình	Trung bình	5.3	5.6	5.3	Trung bình
470	9/9	Đỗ Đức Nhân	16/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	7.7	6.7	6.3	Khá
471	9/9	Trần Ngọc Yến Như	20/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	8.6	7.7	Giỏi
472	9/9	Vũ Kiến Phát	28/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.0	7.0	7.0	Giỏi
473	9/9	Sử Hoàng Phú	12/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.7	7.7	7.7	Giỏi
474	9/9	Nguyễn Hoàng Phúc	11/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	8.0	7.7	7.7	Giỏi
475	9/9	Nguyễn An Phương	09/05/2009	Thành phố Đà Nẵng	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Tốt	4.4	5.0	4.4	Trung bình

Stt	Lớp	Họ Tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi Sinh	Dân Tộc	Giới tính	Loại	UTK K	XL HL	XL HK	Toán	Văn	Điểm nhỏ nhất	Xếp Loại TN
476	9/9	Nguyễn Linh San	25/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	0	Giỏi	Tốt	8.2	8.3	8.2	Giỏi
477	9/9	Đỗ Nguyễn Duy Thái	06/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Giỏi	Tốt	7.8	6.8	6.8	Giỏi
478	9/9	Đỗ Anh Thư	26/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.0	8.6	8.6	Giỏi
479	9/9	Lê Minh Thư	11/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	8.4	8.4	Giỏi
480	9/9	Nguyễn Anh Thư	05/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.3	7.8	7.8	Giỏi
481	9/9	Nguyễn Võ Bảo Trân	07/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.1	6.8	6.8	Giỏi
482	9/9	Lý Minh Trí	17/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Khá	Tốt	6.7	6.4	6.4	Khá
483	9/9	Nguyễn Ngọc Mai Trinh	08/10/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Trung bình	Khá	3.7	5.0	3.7	Trung bình
484	9/9	Hứa Xuân Trúc	26/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.9	8.4	8.4	Giỏi
485	9/9	Hồ Cẩm Tú	18/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	8.6	8.6	8.6	Giỏi
486	9/9	Nguyễn Hoa Tố Uyên	03/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	9.3	8.9	8.4	Giỏi
487	9/9	Bùi Vũ Khánh Vy	12/11/2009	Nam Định	Kinh	Nữ	1	6	Khá	Tốt	6.9	5.1	5.1	Khá
488	9/9	Lê Hoàng Anh Vỹ	07/07/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nam	1	6	Trung bình	Tốt	3.6	5.2	3.6	Trung bình
489	9/9	Phan Hoàng Yến	15/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	Nữ	1	6	Giỏi	Tốt	6.9	6.7	6.7	Giỏi

Tổng cộng danh sách này có:

489/489 (bốn trăm tám mươi chín) Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS, trong đó:

489 (bốn trăm tám mươi chín) học sinh xét công nhận lần đầu.

0 (không) học sinh chưa được công nhận trong những lần trước.

NGƯỜI LẬP BẢNG



Trương Thị Thùy Trang

Ngày 16 Tháng 5 Năm 2024

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Văn Hiền

Ngày 13 Tháng 5 Năm 2024

Trưởng Phòng giáo dục và Đào tạo



Trịnh Vĩnh Thanh